

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích, thông tin bổ sung của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK tại Thông báo số 967/TB-PTPL ngày 25/08/2014, công văn số 1579/PTPL-NV ngày 20/12/2014, công văn số 22/PTPL-NV ngày 13/01/2015; Ý kiến của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tại công văn số 2560/ĐCKS-HTQTKH ngày 25/11/2014, công văn số 1682/ĐCKS-ĐC ngày 06/09/2014, và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Bột đá cacbonnate canxi - CaCO_3 trắng phủ acid stearic loại super C2 độ trắng 93,6%, cỡ hạt nhỏ hơn 0,1mm 100%.

2. Đơn vị nhập khẩu/xuất khẩu: Công ty cổ phần Xây dựng Xuất nhập khẩu Tuệ Lâm; địa chỉ: Lô B10, Khu CN Thụy Vân, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; MST: 2600638327.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 30007908073/B11 ngày 29/07/2014 đăng ký tại Chi cục Hải quan Phú Thọ - Cục Hải quan TP. Hà Nội.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Bột canxi carbonat ở dạng calcite tự nhiên, hàm lượng canxi carbonat $\approx 100\%$ theo khối lượng, được sản xuất từ đá hoa trắng. Theo khai báo cỡ hạt nhỏ hơn 0,1mm.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Coated Calcicum Carbonat.

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Bột canxi carbonat ở dạng calcite tự nhiên, hàm lượng canxi carbonat $\approx 100\%$ theo khối lượng, được sản xuất từ đá hoa

trắng. Theo khai báo cỡ hạt nhỏ hơn 0,1mm.

Ký, mã hiệu, chủng loại: không rõ
thông tin

Nhà sản xuất: không rõ thông tin

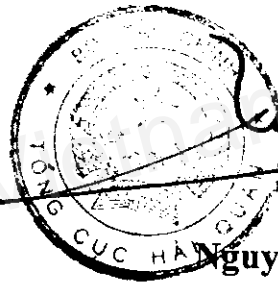
thuộc nhóm 25.17 “Đá cuội, sỏi, đá đã vỡ hoặc nghiền, chủ yếu để làm cốt bê tông, để rải đường bộ hay đường sắt hoặc đá balat khác, đá cuội nhỏ và đá flin (đá lửa tự nhiên), đá hoặc chưa qua xử lý nhiệt; đá dăm vảy, xỉ từ công nghiệp luyện kim hay phế liệu công nghiệp tương tự, có hoặc không kèm theo các vật liệu trong phần đầu của nhóm này; đá dăm trộn nhựa đường; đá ở dạng viên, mảnh và bột, làm từ các loại đá thuộc nhóm 25.15 hoặc 25.16, đã hoặc chưa qua xử lý nhiệt”, phân nhóm “- - Từ đá khác”, mã số 2517.49.00 “- - - Bột cacbonat canxi được sản xuất từ loại đá thuộc nhóm 25.15, có kích thước từ 0,125mm trở xuống” tại Biểu thuế xuất khẩu.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *ZLS*

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi Cục HQ Phú Thọ (Cục HQ TP. Hà Nội);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các Chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Thanh (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Thái
Nguyễn Dương Thái